ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TIẾN THẮNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:878 /TB-UBND Thông báo dự báo tình hình sâu bệnh hại cây trồng vụ đông năm 2023	*Tiến Thắng, ngày 12 tháng 10 năm 2023*

DỰ BÁO
Tình hình sâu bệnh hại cây trồng vụ đông năm 2023

Căn cứ Hướng dẫn số: 206/HD-NN ngày 11/9/2023 của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Yên Thế về Cơ cấu giống, thời vụ gieo trồng các cây trồng vụ đông năm 2023;

- Căn cứ vào Dự báo của Trung tâm KTTV Trung ương và Trung tâm KTTV tỉnh Bắc Giang về diễn biến thời tiết, khí hậu vụ đông năm 2023;

- Căn cứ quy luật phát sinh, phát triển và gây hại của các đối tượng sâu, bệnh hại cây trồng vụ đông một số năm gần đây.

Căn cứ vào Dự báo số 248/DB –TTDVKTNN ngày 28/9/2023 của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp về việc dự báo tình hình sâu, bệnh gây hại đối với các cây trồng vụ đông năm 2023

UBND xã thông báo tình hình sâu, bệnh gây hại đối với các cây trồng vụ đông năm 2023 như sau:

I. DỰ BÁO CÁC ĐỐI TƯỢNG SÂU BỆNH - CHUỘT HẠI TRÊN CÂY TRỒNG VỤ ĐÔNG NĂM 2023

1. Trên cây ngô

1.1. Sâu xám: Xuất hiện và gây hại chủ yếu từ giai đoạn cây ngô 2 - 3 lá.

1.2. Sâu xanh, sâu khoang: Sâu non gây hại từ đầu tháng 10, tập trung cao vào giai đoạn ngô 6 - 9 lá.

1.3. Sâu đục thân, đục bắp: Phát sinh gây hại từ khi cây có 5 - 6 lá trở đi và gây hại nặng vào giai đoạn cây phun râu đến khi thu hoạch.

1.4. Sâu keo mùa thu: Là loài sâu có khả năng di trú rất xa, khả năng gây hại lớn, khó phòng trừ, có nguy cơ gây giảm năng suất nghiêm trọng nếu không được phát hiện và phòng trừ sớm. Sâu non gây hại từ tháng 10, giai đoạn cây 2 - 3 lá và hại gia tăng vào giai đoạn từ 6 - 9 lá đến xoáy nõn.

1.5. Rệp: Phát sinh gây hại giai đoạn trỗ cờ đến thâm râu, đặc biệt trên các giống ngô lai, ngô ngọt. Hại nặng cục bộ trên ruộng ngô xanh tốt và gia tăng nhanh khi thời tiết hanh khô.

1.6. Bệnh khô vằn: Bệnh gây hại giai đoạn xoáy nõn đến trổ cờ, bệnh gia tăng trong điều kiện ẩm độ cao, mật độ trồng dày, đặc biệt trên giống ngô lai.

1.7. Bệnh héo khô, chết: Có thể xuất hiện gây hại từ trung tuần tháng 11 đến thu hoạch.

1.8. Bệnh huyết dụ: Gây hại giai đoạn cây con (*do thiếu lân*).

1.9. Bệnh gỉ sắt: Gây hại nặng từ giai đoạn xoáy nõn đến khi thu hoạch, bệnh gia tăng nhanh vào giai đoạn trổ cờ, phun râu, thu hoạch; bệnh lây lan nhanh trên diện rộng nếu không được phòng trừ kịp thời, đặc biệt là trên giống ngô ngọt.

1.10. Bệnh lùn sọc đen: Bệnh xuất hiện sớm từ giai đoạn cây 3 - 4 lá, bệnh có xu hướng gia tăng tại những chân ruộng cấy lúa vụ mùa đã xuất hiện bệnh lùn sọc đen gây hại. Để hạn chế sự phát triển của bệnh cũng như làm giảm nguồn bệnh có thể áp dụng một số biện pháp sau:

- Biện pháp phòng bệnh:

+ Những diện tích trồng ngô trên đất 2 vụ lúa và một số chân đất ngô hè thu vụ trước đã xuất hiện bệnh, sau khi thu hoạch lúa cần cày vùi gốc rạ ngay, dọn sạch cỏ bờ ruộng, tiêu hủy tàn dư thực vật cây trồng vụ trước để tiêu diệt triệt để mầm bệnh.

+ Thực hiện che phủ bằng lưới mắt nhỏ để che chắn rầy khi làm ngô bầu, giúp phát hiện phòng trừ kịp thời môi giới truyền bệnh, đặc biệt trên những diện tích ngô trồng trong khu vực đã xuất hiện bệnh vụ trước.

+ Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng một một số loại thuốc như: Cruiser plus 312,5 FS, Enaldo 40FS, Sakura 40 WP,... theo hướng dẫn ghi trên bao bì.

+ Trồng mật độ, khoảng cách hợp lý của từng loại giống, bón phân cân đối, tăng cường bón phân chuồng đã được ủ hoai mục, phân hữu cơ vi sinh.

- Các biện pháp trừ bệnh:

+ Thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện và tiêu những cây bị bệnh, nếu cây dưới 4 lá có thể dặm lại bằng những cây gieo dự phòng trên ruộng.

+ Khi phát hiện rầy lưng trắng, căn cứ vào tuổi, pha phát dục của rầy lưng trắng và điều kiện cụ thể để xác định phun thuốc chống lột xác, thuốc nội hấp hay tiếp xúc trên diện tích ngô bị bệnh và các diện tích xung quanh bằng các loại thuốc đặc hiệu trừ rầy.

- Tiêu huỷ những diện tích bị bệnh:

+ Những diện tích ngô bị bệnh nặng, không còn khả năng sinh trưởng, phát triển và cho năng suất cần tiến hành tiêu hủy cả ruộng bằng cách chặt bỏ, thu gom; trước khi tiêu hủy phun thuốc trừ rầy bằng các loại thuốc tiếp xúc, thuốc đặc trị rầy để tránh lây lan mầm bệnh. Trồng thay thế bằng cây trồng khác.

+ Ngoài ra: Châu chấu, chuột, bệnh đốm lá, bệnh khô đầu lá .... gây hại nặng cục bộ, chủ yếu trên diện tích mới trồng, giai đoạn cây con đến cuối vụ.

2. Trên cây lạc

2.1. Sâu xám: Phát sinh và gây hại chủ yếu giai đoạn cây con, sâu hoạt động vào chiều tối và cắn ngang cây.

2.2. Bệnh lở cổ rễ: Xuất hiện và gây hại nặng giai đoạn cây con đặc biệt trên những ruộng có ẩm độ cao.

2.3. Bệnh héo xanh: Gây hại nặng từ giai đoạn củ non trở đi hại trên các ruộng đất thịt, ruộng nhiều nước.

2.4. Bệnh đốm đen, đốm nâu: Bệnh xuất hiện giai đoạn cây phân cành và hại gia tăng khi cây ra hoa trở đi.

2.5. Sâu khoang, sâu cuốn lá: Phát sinh gây hại từ khi cây có lá thật đến tắt hoa, phát triển củ.

Ngoài ra: Bệnh đốm lá, héo rũ gốc mốc trắng ... phát sinh gây hại cục bộ.

3. Trên cây khoai tây, cà chua, ớt

3.1. Bệnh lở cổ rễ: Bệnh xuất hiện và gây hại nặng giai đoạn cây con, đặc biệt trên những ruộng có ẩm độ cao.

3.2. Bệnh sương mai: Phát triển ngay từ khi gieo trồng, gây hại nặng từ giữa tháng 12 trở đi đến giữa tháng 2 năm sau, bệnh gây hại trên các bộ phận của cây, tỷ lệ hại có thể cao tới 40 - 50%, nhất là sau các đợt gió mùa Đông Bắc, nhiệt độ thấp, kèm theo mưa phùn, bệnh gây hại nặng.

3.3. Bệnh héo xanh, héo vàng: Bệnh hại nặng trong điều kiện nhiệt độ cao và ẩm độ cao trên khoai tây, cà chua sớm, đặc biệt khoai trồng cắt củ, nếu xử lý không tốt bệnh gây hại nặng hơn.

***3.4. Bệnh thán thư hại ớt*:** Bệnh phát sinh gây hại từ giai đoạn ra hoa - quả, chủ yếu giai đoạn quả chín, có thể gây hại nặng làm giảm năng suất, chất lượng quả. Phòng trừ khi bệnh mới xuất hiện.

3.5. Nhện trắng, nhện đỏ: Nhện làm cây bị còi cọc, chậm lớn, lá xoăn, nhăn nheo, nhện gây hại gia tăng khi thời tiết hanh khô.

Ngoài ra một số đối tượng như: Bọ trĩ, bọ phấn, sâu xanh, sâu khoang, rệp, bệnh xoăn lá virus, sâu non bọ cánh cứng, đặc biệt bọ phấn là môi giới truyền bệnh xoăn lá cà chua gây hại cục bộ.

4. Cây dưa chuột, bầu, bí các loại

***4.1. Bệnh lở cổ rễ* :** Phát sinh gây hại ở thời kỳ cây con, bệnh hại nặng trên những chân ruộng trũng không thoát nước, đất trồng bị đóng váng sau khi mưa.

***4.2. Bệnh sương mai*:** Bệnh xuất hiện ngay từ giai đoạn cây con và gây hại suốt thời kỳ sinh trưởng của cây. Bệnh phát triển mạnh trong điều kiện ẩm độ cao và nhiệt độ thấp.

***4.3. Bệnh giả sương mai*:** Bệnh phát sinh gây hại gia tăng khi có điều kiện ẩm độ cao (*mưa phùn, gió mùa đông bắc, sương*) và nhiệt độ thấp. Bệnh hại lá, thân, cành, quả, nhưng chủ yếu trên lá.

***4.4. Bệnh thán thư*:** Bệnh gây hại trên tất cả các bộ phận của cây, bệnh xuất hiện từ giai đoạn cây con; ở cây phát phát triển, lá già bị tấn công trước.

4.5. Bệnh đốm phấn, phấn trắng: Phát sinh gây hại ngay thời kỳ cây con, hại lá, thân, cành, hại nặng ở giai đoạn ra hoa trở đi. Biện pháp hạn chế, làm tốt công tác vệ sinh đồng ruộng mỗi khi tiến hành chăm sóc định kỳ; sau khi thu hoạch tiến hành thu gom tiêu hủy tàn dư thân lá, quả bị bệnh.

4.6. Bọ trĩ, sâu tơ, sâu xanh, rệp: Phát sinh gây hại từ khi cây con trở đi.

5. Cây rau các loại

Các đối tượng sâu bệnh như: Sâu xám, sâu xanh, bọ nhảy, rệp, sâu tơ, bệnh lở cổ rễ, thối nhũn, đốm vòng, thối hạch... gây hại từ cuối tháng 10 trở đi. Cụ thể:

5.1. Sâu tơ: Xuất hiện gây hại ngay từ đầu vụ và hại mạnh trên rau họ thập tự từ cuối tháng 11 trở đi, đặc biệt vào trung tuần tháng 01, tháng 02 của năm sau, mật độ gây hại càng tăng cao.

5.2. Sâu khoang, sâu xanh: Hại chủ yếu từ đầu tháng 10 đến cuối tháng 3 năm sau.

5.3. Rệp: Hại nặng từ tháng 11 năm trước đến tháng 01 năm sau, đặc biệt ở điều kiện thời tiết khô hạn.

5.4. Bọ nhảy: Gây hại từ đầu vụ đến thu hoạch; gây hại nặng cục bộ trên các ruộng dưa cải từ đầu tháng 12 trở đi, những năm thời tiết khô, nhiệt độ cao và những diện tích trồng gối lứa cùng đối tượng rau thập tự.

5.5. Bệnh sương mai, giả sương mai, thối nhũn: Hại dưa các loại, hành tỏi, rau các loại phát triển gia tăng và gây hại nặng từ giữa tháng 12 trở đi, bệnh hại gia tăng trong điều kiện thời tiết có nhiệt độ thấp, độ ẩm cao sẽ bị hại nặng hơn.

5.6. Bệnh đốm vòng, thối hạch và thối nhũn trên cây bắp cải: Bệnh phát sinh gây hại từ giai đoạn phát triển thân lá đến khi thu hoạch, gây hại nặng ở giai đoạn trải lá bàng đến thu hoạch.

Ngoài ra các đối tượng: Dòi đục lá, nhện, đốm đen... gây hại cục bộ.

6. Cây chè

Nhện đỏ, bệnh phồng lá chè... gây hại gia tăng cục bộ từ tháng 9 đến tháng 10 (*Hại nặng trên các diện tích khô hạn, thời tiết khô hanh*).

7. Cây ăn quả

7.1. Cây có múi: Sâu vẽ bùa, rệp, rầy chổng cánh, nhện, bệnh loét, bệnh sẹo ghẻ... gây hại cục bộ trên bưởi, cam, chanh, quất... vào các đợt lộc và giai đoạn thời tiết khô hạn.

7.2. Vải thiều

- Nhện lông nhung, sâu đục gân lá, sâu róm, sâu đo, sâu cuốn tổ: Phát sinh gây hại nặng trên các đợt lộc.

- Bệnh sùi cành: Gây hại nặng trên những vườn rậm rạp, không đốn tỉa, không chăm sóc.

- Bệnh thán thư: Có khả năng hại nặng những vườn trên đồi cao.

* Biện pháp xử lý lộc đông: Hạn chế ra lộc đông, tạo điều kiện cho cây vải phân hóa mầm hoa được thuận lợi cần thực hiện các biện pháp như: Quản lý tốt các đợt lộc, cuốc lật đất xung quanh tán, khoanh cành, sử dụng một số chế phẩm qua lá xử lý lộc đông. *(Căn cứ vào độ tuổi và sinh trưởng của cây để có biện pháp xử lý phù hợp).*

8. Chuột hại

Chuột gây hại ngay từ đầu vụ và gây hại gia tăng vào cuối vụ trên các diện tích cây vụ đông (*hại mạnh trên ngô, cây rau, màu*)…

Tập trung tuyên truyền diệt chuột bảo vệ sản xuất vụ Đông Xuân 2023 - 2024 theo 02 đợt chính:

+ Đợt 01: Ngay sau khi thu hoạch lúa mùa, diệt chuột bằng các biện pháp thủ công (*đào bắt, đánh bẫy...*) và sử dụng các biện pháp sinh học (*nuôi mèo, đánh bằng các loại thuốc sinh học*).

+ Đợt 02: Sau khi thu hoạch cây trồng vụ đông, diệt chuột bằng các biện pháp thủ công (*đào bắt, đánh bẫy...*) và sử dụng các biện pháp sinh học (*nuôi mèo, đánh bằng các loại thuốc sinh học*).

II. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO TRONG VỤ ĐÔNG NĂM 2023

Để làm tốt công tác bảo vệ sản xuất, giảm tỷ lệ thiệt hại thấp nhất do sâu bệnh, chuột hại gây ra trong vụ đông năm 2023, cần tập trung vào các nhiệm vụ và biện pháp sau:

1. Dự tính - dự báo sớm, chính xác diễn biến các đối tượng sâu bệnh hại. Tập trung vào các đối tượng chủ yếu gồm: Chuột, sâu keo mùa thu hại ngô; sâu khoang, sâu cuốn lá hại lạc; bệnh héo cây, xoăn lá, sương mai, thán thư hại cà chua - khoai tây; bệnh sương mai, giả sương mai hại dưa; bệnh thán thư trên ớt; sâu bệnh hại trên chè; vải thiều; cây có múi; ...

2. Tập huấn chuyển giao KHKT trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho bà con nông dân trên cây trồng vụ đông nhằm tạo điều kiện cho cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt, hạn chế sâu bệnh hại.

3. Tham mưu kịp thời cho UBND xã văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng trừ sâu, bệnh và chuột hại trên cây trồng;

4. Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể, các cơ quan có liên quan, tổ chức tuyên truyền và chỉ đạo phòng trừ sâu, bệnh, chuột hại kịp thời, chủ động, hiệu quả;

**** Chú ý:*** *- Sau khi thu hoạch lúa mùa cần tiến hành cày vùi gốc rạ, dọn sạch cỏ bờ ruộng và rắc vôi bột để tiêu diệt triệt để mầm bệnh để hạn chế nguồn bệnh cho vụ tiếp theo.*

- Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng: đúng thuốc, đúng lúc, đúng cách, đúng nồng độ và liều lượng;

- Trên rau, quả chỉ sử dụng các loại thuốc BVTV khi thật cần thiết, nên dùng các loại thuốc có độ độc thấp, thuốc sinh học và phải tuân thủ nghiêm ngặt thời gian cách ly để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Bí thư chi bộ;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Chung